PHỤ LỤC
Hướng dẫn cụ thể cách thức sinh hoạt tổ đảng
(Kèm theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW, ngày 20/10/2026 của Ban Tổ chức Trung ương)

---

1. Định hướng nội dung sinh hoạt tổ đảng

Tối thiểu trước thời gian sinh hoạt tổ đảng 02 ngày, chi ủy tổ chức hội nghị chi ủy hoặc hội nghị chi ủy mở rộng để định hướng nội dung sinh hoạt cho các tổ đảng. Thành phần hội nghị chi ủy mở rộng gồm chi ủy viên và tổ trưởng tổ đảng không phải là chi ủy viên; tổ phó tổ đảng (nếu có) được phân công tham dự khi tổ trưởng vắng mặt.

Chi ủy rà soát, phân định rõ nội dung sinh hoạt tại tổ đảng và nội dung phải tổ chức sinh hoạt toàn thể chi bộ theo khoản 2, mục IV của Hướng dẫn; không đưa nội dung phải sinh hoạt toàn thể chi bộ vào chương trình, tài liệu thảo luận, biểu quyết tại tổ đảng.

Nội dung hội nghị chi ủy hoặc chi ủy mở rộng bao gồm:

- Thông qua báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và dự thảo nghị quyết hoặc kết luận của chi bộ; dự thảo nghị quyết (kết luận) phải nêu rõ những nội dung trọng tâm, việc giải quyết những vấn đề mới, phát sinh, phức tạp tại cơ sở và định hướng để đảng viên thảo luận, tham gia ý kiến vào dự thảo tại cuộc họp tổ đảng.

- Thống nhất các nội dung để triển khai sinh hoạt tổ đảng. Tài liệu sinh hoạt được phép đăng tải lên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử theo quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước; thời gian đăng tải thực hiện theo mục 2, phần II, Hướng dẫn số 42--HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới (gọi tắt là Chỉ thị số 50-CT/TW, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW). Nơi không có điều kiện đăng tải lên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, chi ủy gửi tài liệu bằng hình thức phù hợp, bảo đảm đảng viên nhận được trước thời gian sinh hoạt tổ đảng tối thiểu 01 ngày.

- Phân công bí thư, phó bí thư, chi ủy viên tham dự đầy đủ các kỳ sinh hoạt tại tổ đảng được phân công phụ trách; thông báo đến đồng chí cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ để tham dự cuộc họp tổ đảng hoặc hội nghị chi ủy mở rộng sau khi kết thúc sinh hoạt các tổ đảng.

2. Sinh hoạt tổ đảng

- Việc chuẩn bị và tiến hành sinh hoạt tổ đảng vận dụng phù hợp quy trình sinh hoạt chi bộ theo Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW. Tổ trưởng tổ đảng nghiên cứu, triển khai chỉ đạo, định hướng của chi ủy về nội dung sinh hoạt tổ đảng để chuẩn bị nội

dung sinh hoạt tổ đảng (kèm theo các nội dung gợi mở để các đảng viên thảo luận, cho ý kiến). Thông báo thời gian, địa điểm sinh hoạt đến các đảng viên để dự sinh hoạt và chi ủy chi bộ để bố trí thời gian về dự họp tổ đảng.

- Các tổ đảng trong điều kiện, không thể sinh hoạt đảng trực tiếp tại cùng một địa điểm thì được sinh hoạt đảng trực tuyến theo quy định của Trung ương.

2.1. Thời gian:

Sinh hoạt tổ đảng được thay cho sinh hoạt toàn thể chi bộ; trường hợp cần thiết tổ đảng được tổ chức sinh hoạt đột xuất theo điểm 2.2, khoản 2, mục III của Hướng dẫn.

Căn cứ vào kế hoạch sinh hoạt đã được chi ủy thống nhất và tình hình thực tiễn, tổ trưởng bố trí thời gian, thời lượng sinh hoạt tổ đảng phù hợp, bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung theo định hướng của chi ủy và quy định.

2.2. Thành phần:

a) Đại biểu mời dự, gồm: (i) Chi ủy viên của chi bộ do chi ủy phân công; (ii) Cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ (nếu bố trí được) trực tiếp dự, chỉ đạo và theo dõi sinh hoạt của tổ đảng; (iii) Quần chúng ưu tú được mời tham gia một số hoạt động sinh hoạt tổ đảng định kỳ, chuyên đề phù hợp theo chủ trương thí điểm và chỉ đạo của cấp ủy có thẩm quyền. Chi ủy xác định cụ thể nội dung, thành phần, phạm vi tham dự và tài liệu được cung cấp; quần chúng được mời không tham gia biểu quyết.

b) Tất cả đảng viên trong tổ đảng (trừ đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng, bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Trường hợp đảng viên đã được miễn sinh hoạt đảng, nếu có nguyện vọng được sinh hoạt đảng, có đơn đề nghị gửi chi bộ và tổ trưởng tổ đảng và được chi bộ đồng ý.

2.3. Tài liệu sinh hoạt tổ đảng:

Tài liệu sinh hoạt tổ đảng được phép đăng tải phải được đăng tải lên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; trường hợp gửi bằng hình thức khác phải phù hợp với yêu cầu bảo mật. Tài liệu được gửi đến đảng viên trước thời gian sinh hoạt tổ đảng ít nhất 01 ngày để nghiên cứu, chuẩn bị nội dung tham gia ý kiến.

Căn cứ tình hình thực tiễn, chi ủy, tổ trưởng tổ đảng quyết định các loại tài liệu sinh hoạt đảng phù hợp gửi đến đảng viên.

2.4. Trình tự sinh hoạt tổ đảng:

Trình tự sinh hoạt tổ đảng được vận dụng phù hợp quy trình sinh hoạt chi bộ tại mục 2.2, phần II, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW và các nội dung cụ thể dưới đây:

Chủ trì: Đồng chí tổ trưởng tổ đảng hoặc tổ phó tổ đảng được ủy quyền trong trường hợp tổ trưởng vắng mặt. Trường hợp tổ trưởng vắng mặt và không có tổ phó hoặc tổ phó không thể chủ trì, chi ủy phân công đảng viên chính thức trong tổ chủ trì.

a) Mở đầu:

(i) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có). Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt tổ đảng.

(ii) Thông báo tình hình đảng viên dự sinh hoạt: Nêu rõ số có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do); việc điểm danh được thực hiện trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, nơi chưa sử dụng hoặc có khó khăn trong thực hiện ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, thực hiện điểm danh trực tiếp tại cuộc họp. Các tổ đảng đặc thù không điểm danh thực hiện theo quy định của cấp ủy có thẩm quyền.

(iii) Thông báo tình hình nộp đảng phí. Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt tổ đảng.

b) Tiến hành sinh hoạt:

(i) Đối với sinh hoạt thường kỳ

Người chủ trì cuộc họp tổ đảng báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chi ủy định hướng. Trình bày báo cáo tóm tắt của chi bộ và dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đảng viên (theo phân công của tổ đảng, chi bộ trong tháng trước).

Chủ trì cuộc họp cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở, vấn đề đảng viên quan tâm, tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ và các biện pháp tổ chức thực hiện tại tổ đảng.

Đảng viên phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ, tổ đảng, dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và phê bình đối với đảng viên trong tổ đảng.

Trường hợp phát sinh nội dung thuộc khoản 2, mục IV của Hướng dẫn, người chủ trì ghi nhận, báo cáo chi ủy, chi bộ để tổ chức sinh hoạt toàn thể chi bộ theo quy định; không tổ chức thảo luận, biểu quyết tại tổ đảng để thay thế sinh hoạt toàn thể chi bộ.

Đảng viên chính thức có quyền biểu quyết theo quy định thực hiện biểu quyết đối với dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ về những nội dung được sinh hoạt tại tổ đảng. Biên bản ghi rõ nội dung biểu quyết, số đảng viên có quyền biểu quyết, số tham gia biểu quyết, số tán thành, không tán thành, ý kiến khác và ý kiến bảo lưu (nếu có). Kết quả được tổng hợp theo số đảng viên, không tính theo số tổ đảng tán thành.

(ii) Đối với sinh hoạt chuyên đề

Chủ trì cuộc họp nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề.

Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề.

Chủ trì cuộc họp định hướng nội dung thảo luận.

Các đảng viên phát biểu, nêu nhận thức của cá nhân đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề đối với bản thân; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề.

Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến của đảng viên, tổ trưởng tổ đảng (hoặc tổ phó được ủy quyền chủ trì) và chi ủy viên được phân công dự họp để hoàn thiện chuyên đề; dự thảo kết luận cuộc họp và báo cáo kết quả sinh hoạt chuyên đề gửi chi ủy. Chuyên đề và kết luận cuộc họp sau khi được chi ủy thông qua được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử hoặc gửi bằng hình thức phù hợp để đảng viên tiếp tục nghiên cứu, học tập, thực hiện, bảo đảm quy định về bảo mật.

c) Kết thúc

(i) Đối với sinh hoạt thường kỳ

Người chủ trì cuộc họp tổ đảng thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt và ý kiến trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; tiếp thu ý kiến để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt tổ đảng; dự kiến phân công nhiệm vụ cho đảng viên, và thời gian hoàn thành, thảo luận, thống nhất để đề xuất, báo cáo chi bộ xem xét, quyết định. Đối với nhiệm vụ chi bộ đã giao, tổ trưởng cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện trong phạm vi được phân công.

- Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp ủy chi bộ có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên.

- Tổng hợp đầy đủ ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết đối với dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ); nêu rõ các nội dung còn ý kiến khác nhau, ý kiến bảo lưu và kiến nghị để báo cáo chi ủy.

- Kết luận buổi sinh hoạt, thông qua kết luận cuộc họp.

- Tự chấm điểm, đề xuất mức xếp loại sinh hoạt tổ đảng: Khung tiêu chí đánh giá kết quả sinh hoạt tổ đảng thực hiện tương tự như khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ tại mục 5, phần II, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW.

- Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt tổ đảng.

(ii) Đối với sinh hoạt chuyên đề

Người chủ trì cuộc họp đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với tổ đảng, đảng viên. Kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề. Tổng hợp, báo cáo với chi ủy.

Chậm nhất 01 ngày sau khi sinh hoạt tổ đảng, tổ trưởng gửi biên bản, báo cáo kết quả sinh hoạt, kết quả biểu quyết và kiến nghị của đảng viên đến chi ủy để tổng hợp.

3. Cách thức ban hành nghị quyết của chi bộ và đánh giá xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ trong điều kiện sinh hoạt theo tổ đảng

Sau khi các tổ đảng kết thúc kỳ sinh hoạt, chi ủy tổ chức hội nghị chi ủy mở rộng, gồm tập thể chi ủy và tổ trưởng các tổ đảng không phải là chi ủy viên; tổ phó tổ đảng (nếu có) được phân công tham dự khi tổ trưởng vắng mặt. Chi ủy mời cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ dự hội nghị.

Chi ủy thực hiện các nội dung:

(1) Tổng hợp kết quả sinh hoạt tại các tổ đảng, các vấn đề mới phát sinh, kiến nghị, đề xuất của đảng viên; phân tích, thảo luận để bổ sung vào báo cáo của chi bộ và nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tháng tiếp theo. Tổng hợp đề xuất phân công nhiệm vụ của các tổ đảng, hoàn thiện nội dung phân công trong dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ; cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện theo nghị quyết (kết luận) đã được thông qua.

(2) Thực hiện các nội dung khác thuộc thẩm quyền của chi ủy và chỉ đạo của cấp ủy cấp trên; những nội dung thuộc thẩm quyền của chi bộ phải được chi bộ xem xét, quyết định theo quy định.

(3) Tổng hợp và quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt của các tổ đảng.

(4) Tổng hợp ý kiến và kết quả biểu quyết của đảng viên đối với dự thảo nghị quyết (kết luận) của chi bộ tại các cuộc họp tổ đảng; tiếp thu ý kiến của tổ trưởng tổ đảng tại hội nghị chi ủy mở rộng để chi ủy thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết (kết luận) của chi bộ theo quy trình này. Trường hợp sửa đổi, bổ sung làm thay đổi nội dung đã được đảng viên xem xét, biểu quyết tại các tổ đảng, chi ủy tổ chức lấy lại ý kiến và biểu quyết đối với nội dung thay đổi trước khi thông qua; ghi rõ kết quả trong biên bản.

Nghị quyết (kết luận) của chi bộ có giá trị khi có trên một nửa tổng số đảng viên chính thức được tính để xác định kết quả biểu quyết tán thành dự thảo đã được thảo luận tại các tổ đảng và có trên một nửa tổng số chi ủy viên được tính để xác định kết quả biểu quyết tán thành tại hội nghị chi ủy. Việc xác định số đảng viên, số chi ủy viên làm căn cứ tính tỷ lệ biểu quyết thực hiện theo khoản 1, Chương II, Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 và các quy định có liên quan; phải xác định riêng, ghi rõ trong biên bản từng khâu, không gộp số đảng viên với số chi ủy viên.

Tổ trưởng tổ đảng không phải là chi ủy viên tham dự hội nghị chi ủy mở rộng để báo cáo, thảo luận và đề xuất, không tham gia biểu quyết tại hội nghị chi ủy mở rộng. Việc này không làm thay đổi quyền biểu quyết của đồng chí đó với tư cách đảng viên chính thức tại sinh hoạt tổ đảng theo quy định.

(5) Căn cứ tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, chi ủy tổng hợp kết quả, tự đánh giá, đề xuất xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ:

Điểm đánh giá, đề xuất xếp loại sinh hoạt của chi bộ (N) là trung bình cộng của điểm bình quân đánh giá chất lượng sinh hoạt các tổ đảng (N1) và điểm đánh giá việc chuẩn bị, định hướng tổng hợp kết quả, hoàn thiện và ban hành nghị quyết (kết luận) của chi bộ do chi ủy thực hiện (N2). Trong đó:

- Điểm bình quân đánh giá chất lượng sinh hoạt các tổ đảng (N1):

$$N1 = \frac{\text{Điểm KQ sinh hoạt (tổ đảng A+ tổ đảng B+⋯+tổ đảng Z)}}{\text{Tổng số tổ đảng}}$$

- Điểm tự chấm đánh giá việc chuẩn bị, định hướng, tổng hợp và hoàn thiện kết quả sinh hoạt chi bộ: N2

- Điểm (tự chấm) đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ: $N = \frac{N1+N2}{2}$

Nếu có bất kỳ một tổ đảng nào bị xếp loại Kém (dưới 50 điểm) thì kỳ sinh hoạt chi bộ tháng đó không được xếp loại Tốt.

Việc chấm điểm N2 vận dụng khung tiêu chí tại mục 5, phần II, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, phù hợp với công việc chuẩn bị, định hướng, tổng hợp kết quả sinh hoạt các tổ đảng và hoàn thiện, ban hành nghị quyết (kết luận) của chi bộ. Thời lượng hội nghị chi ủy bảo đảm phù hợp với thực tiễn và nội dung sinh hoạt.

(6) Kết thúc hội nghị, thư ký thông qua biên bản hội nghị.

Chậm nhất 02 ngày kể từ khi nghị quyết (kết luận) được thông qua, chi ủy hoàn thiện, đăng tải các tài liệu lên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; nơi chưa có điều kiện sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử thì gửi bằng hình thức phù hợp để đảng viên nghiên cứu và tổ chức thực hiện, bảo đảm quy định về bảo mật.

(7) Mức xếp loại chất lượng, việc sử dụng kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện theo mục 6, mục 8, phần II, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW.
